

P G S.T S LÊ TRỌNG



# Phát triển bền vững kinh tế hộ nông dân gắn liền kế hoạch với hạch toán kinh doanh



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

PGS. TS LÊ TRỌNG

**PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KINH TẾ HỘ NÔNG DÂN  
CÙNG LẠI KẾ HOẠCH VỚI MẠCH TOÁN KINH DOANH**

**SUSTAINABLE DEVELOPMENT  
OF FARMER HOUSEHOLD ECONOMY  
WITH COMBINATION BETWEEN  
BUSINESS PLANNING AND ACCOUNTING**

**NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC  
HÀ NỘI - 2003**

DR. LÊ TRỌNG

**SUSTAINABLE DEVELOPMENT  
OF FARMER HOUSEHOLD ECONOMY  
WITH COMBINATION BETWEEN  
BUSINESS PLANNING AND ACCOUNTING**

**PUBLISHING HOUSE OF CULTURE - ANTHROPOLOGY  
HANOI - 2003**

*"Làm cho người nghèo thì đủ ăn  
Người đủ ăn thì khá, giàu  
Người khá, giàu thì giàu thêm"*

---

\* Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 4 - NXB Sự Thật, Hà Nội -1984.

## LỜI NÓI ĐẦU

*Hộ nông dân (hay nông hộ) là những đơn vị kinh tế tự chủ, là những cơ sở kinh doanh<sup>(1)</sup> trong nền kinh tế hàng hoá. Điều kiện và cách làm ăn của mỗi loại nông hộ là khác nhau.*

*Trong lịch sử của nền kinh tế tự nhiên và sự phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần trong những năm qua, cách làm ăn của các loại nông hộ nói chung là theo kinh nghiệm, theo tập quán sản xuất, đó đây có tiếp thu giống mới, kỹ thuật mới, hoặc "gặp đâu làm đó" chứ chưa có sự tính toán, lập kế hoạch gắn với hạch toán kinh doanh hàng năm và nhiều năm (gồm: sản xuất - dịch vụ - bán - tiêu dùng - tích luỹ tái sản xuất mở rộng sao cho có nhiều lời). Bên cạnh đó, một bộ phận nông hộ có điều kiện, tích luỹ được kinh nghiệm, bước đầu biết tính toán đầu tư kinh doanh đã giàu lên. Và ngược lại thì còn đói nghèo.*

*Số nông hộ giàu lên đó, một số còn bị động trong kinh doanh, không có hoặc thiếu kiến thức về lập kế*

---

<sup>(1)</sup> Kinh doanh là tổ chức việc sản xuất, dịch vụ sao cho sinh lợi (có lãi).

Số nông hộ giàu lên đó, một số còn bị động trong kinh doanh, không có hoặc thiếu kiến thức về lập kế hoạch gắn với hạch toán kinh doanh là một nguyên nhân hàng đầu dẫn đến làm giàu chưa vững chắc, gấp lúc rủi ro có hộ mang thêm nợ, dẫn đến tụt hậu. Còn số nông hộ đói nghèo là do nhiều nguyên nhân, nhưng đa phần là do thiếu vốn, thiếu ruộng đất, thiếu hiểu biết kỹ thuật mới, đặc biệt là không có kế hoạch làm ăn phù hợp dẫn đến : Bị động, thiếu tính tự chủ trong phát triển sản xuất, dịch vụ để sinh sống, tự xoá đói giảm nghèo (XĐGN) bền vững và tiến tới kinh doanh có lợi ngày càng cao. Trước tình hình đó, với ý thức là một nhà khoa học của nông dân, trong nhiều năm tác giả đã tập trung nghiên cứu một số vấn đề cấp bách và thiết thực nhằm góp phần XĐGN đã được sử dụng như: **Ruộng đất của người nghèo: Thực trạng và kiến nghị** (TCCS số 24-1996); **Từ thực tế một xã ở Thái Bình, suy ngẫm về sự đóng góp của nông dân** (TCCS số 16 - 1997); **Đầu tư và sử dụng có hiệu quả vốn phát triển nông nghiệp và nông thôn** (TCCS số 6 - 1998) làm thế nào để hộ nông dân xoá đói, giảm nghèo có hiệu quả? (TCCS số 8 - 1990) v.v... (xem thêm các tác phẩm khác ở mục tìm đọc...). Đặc biệt từ năm 1998, tác giả thấy cần nghiên cứu - viết cuốn giáo trình: **Hướng dẫn kế hoạch làm ăn cho hộ nông dân để**

Số nông hộ giàu lên đó, một số còn bị động trong kinh doanh, không có hoặc thiếu kiến thức về lập kế hoạch gắn với hạch toán kinh doanh là một nguyên nhân hàng đầu dẫn đến làm giàu chưa vững chắc, gấp lúc rủi ro có hộ mang thêm nợ, dẫn đến tut hậu. Còn số nông hộ đói nghèo là do nhiều nguyên nhân, nhưng đa phần là do thiếu vốn, thiếu ruộng đất, thiếu hiểu biết kỹ thuật mới, đặc biệt là không có kế hoạch làm ăn phù hợp dẫn đến : Bị động, thiếu tính tự chủ trong phát triển sản xuất, dịch vụ để sinh sống, tự xoá đói giảm nghèo (XDGN) bền vững và tiến tới kinh doanh có lợi ngày càng cao. Trước tình hình đó, với ý thức là một nhà khoa học của nông dân, trong nhiều năm tác giả đã tập trung nghiên cứu một số vấn đề cấp bách và thiết thực nhằm góp phần XDGN đã được sử dụng như: **Ruộng đất của người nghèo: Thực trạng và kiến nghị** (TCCS số 24-1996); **Từ thực tế một xã ở Thái Bình, suy ngẫm về sự đóng góp của nông dân** (TCCS số 16 - 1997); **Đầu tư và sử dụng có hiệu quả vốn phát triển nông nghiệp và nông thôn** (TCCS số 6 - 1998) làm thế nào để hộ nông dân xoá đói, giảm nghèo có hiệu quả? (TCCS số 8 - 1990) v.v... (xem thêm các tác phẩm khác ở mục tìm đọc...). Đặc biệt từ năm 1998, tác giả thấy cần nghiên cứu - viết cuốn giáo trình: **Hướng dẫn kế hoạch làm ăn cho hộ nông dân để**

**XĐGN, đã được Chương trình hợp tác Việt - Đức về XĐGN (MOLISA-GTZ) hợp tác giúp đỡ (nghiên cứu tại xã Đông Minh, Đông Sơn, Thanh Hoá) và sử dụng; mở lớp bồi dưỡng cho một số cán bộ chuyên trách về XĐGN của 5 tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quang Bình, Quang Trị, rồi triển khai ra nhiều xã. Đến tháng 10 - 1999, "cuốn giáo trình này đã được 5 tỉnh trên dùng giảng dạy cho 35 lớp với trên 30.000 hộ nghèo tham dự. Nội dung giáo trình được đánh giá cao và có hiệu quả cho hộ nông dân" (theo đánh giá của chương trình hợp tác Việt - Đức về XĐGN - mà Ngài đại diện: Phái viên, tiến sĩ, Ngô Huy Liêm).**

Từ kết quả bước đầu, tác giả đã tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn viết sách: **Hướng dẫn kế hoạch làm ăn cho hộ nông dân để xoá đói giảm nghèo** (NXBVHDT xuất bản - 2000) nhằm có thể sớm phổ cập kiến thức này ra toàn quốc. Sau khi sách được phát hành, tác giả đã nhận được nhiều thư của bạn đọc khắp các miền gửi đến hoan nghênh.

Kết quả đó, tác giả thấy cần nghiên cứu tiếp (đặc biệt ở miền núi: Ngọc Lặc, Thanh Hoá) và viết tiếp cuốn: **Phát triển bền vững kinh tế hộ nông dân gắn liền kế hoạch với hạch toán kinh doanh.**

Sách nhằm đối tượng phục vụ cho tất cả các loại hộ nông dân ở mọi nơi, mọi vùng của các địa phương

trong cả nước đều có thể vận dụng lập kế hoạch gắn liền với hạch toán kinh doanh cho hộ mình. Nó cũng góp phần phục vụ cho tất cả các loại cán bộ làm công tác về phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, XDGN bền vững cho nông dân từ trung ương đến địa phương hoặc ai có quan tâm.

Với **nội dung** cuốn sách này, chúng tôi hy vọng sẽ giúp các loại hộ nông dân biết lập kế hoạch và phân tích tình hình lập và thực hiện kế hoạch gắn với hạch toán kinh doanh đơn giản để biết sản xuất, dịch vụ gì thì có lãi, hoà hoặc lỗ. Từ đó xác định hướng đầu tư vốn, chuyển dịch cơ cấu kinh doanh hợp lý nhằm đạt được hiệu quả kinh tế cao và bền vững, với **mục tiêu cụ thể** là:

- Hộ đói nghèo biết lập và thực hiện kế hoạch gắn với hạch toán kinh doanh đơn giản để xoá đói giảm nghèo bền vững.
- Hộ trung bình biết lập và thực hiện kế hoạch gắn với hạch toán kinh doanh đơn giản để tiến lên khá, giàu vững chắc.
- Hộ khá, giàu biết lập và thực hiện kế hoạch gắn với hạch toán kinh doanh để tăng tốc độ và quy mô khá, giàu lên nhanh và bền vững hơn.

Từ cách đặt vấn đề ở trên, việc nghiên cứu và viết quyển sách này sao cho đạt yêu cầu là cực kỳ khó khăn, phức tạp. Bước đầu thực hiện từ thấp đến cao, tác giả đề cập một số nội dung cấp bách, cách tính toán đơn giản, đồng thời dưới mỗi bảng đều có thuyết minh cách tính để có thể dung hoà được trình độ các chủ nông hộ, nhưng về khoa học vẫn đảm bảo được cơ sở khoa học của nó. Bởi thông qua nghiên cứu, thực nghiệm tập huấn cho một số hộ, dạy cho một số lớp và tại các cuộc trao đổi học thuật với Trung tâm nghiên cứu Kinh tế và xã hội, với Văn phòng Chương trình hợp tác Việt - Đức về xoá đói giảm nghèo (MOLISA - GTZ), tác giả đã nhận được nhiều ý kiến đánh giá tốt, sát đúng.

Trong quá trình nghiên cứu, viết, xuất bản cuốn sách này, đặc biệt là nghĩ làm sao để sớm tổ chức được nhiều điểm, nhiều lớp tập huấn dạy cho hộ nông dân khắp mọi nơi trong cả nước - nhất là loại hộ đói, nghèo trình độ văn hoá còn yếu kém - có thể học, vận dụng sách này, tác giả đã gặp không ít khó khăn. Nhưng, tin rằng sẽ được ủng hộ và giúp đỡ để vượt qua.

• Trước hết, tác giả trân trọng cảm ơn các tổ chức, bà con nông dân, các Nhà khoa học - nhất là Th.s.Vũ Thị Minh PGS.TS.Đỗ Đức Định - đã có ý kiến đánh giá giúp đỡ chân tình.